

Số: 79/2004/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2004

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**  
**Về phê duyệt quy hoạch một số ngành nghề thương mại và**  
**dịch vụ trong lĩnh vực văn hóa-xã hội “nhạy cảm” để phát sinh**  
**tệ nạn xã hội trên địa bàn quận 6, giai đoạn 2004 - 2005**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-TW ngày 18 tháng 11 năm 2002 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001 của Chính phủ về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 87/CP ngày 12 tháng 12 năm 1995 của Chính phủ về tăng cường quản lý các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa, đẩy mạnh bài trừ một số tệ nạn xã hội nghiêm trọng;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố số 105/2002/QĐ-UB ngày 24 tháng 9 năm 2002 ban hành quy định về quản lý tổ chức và hoạt động khiêu vũ nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; số 106/2002/QĐ-UB ngày 24 tháng 9 năm 2002 ban hành quy định về quản lý tổ chức và hoạt động karaoke nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; số 05/2003/QĐ-UB ngày 06 tháng 01 năm 2003 ban hành quy định về quản lý tổ chức và hoạt động dịch vụ xoa bóp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân quận 6 tại công văn số 19/QH-UB ngày 22 tháng 3 năm 2004; Tờ trình của Sở Văn hóa và Thông tin số 567/TT-SVHTT ngày 22 tháng 3 năm 2004,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1 .** Nay phê duyệt quy hoạch một số ngành nghề thương mại và dịch vụ trong lĩnh vực văn hóa - xã hội “nhạy cảm” để phát sinh tệ nạn xã hội trên địa bàn quận 6, giai đoạn 2004 - 2005, nội dung chi tiết kèm theo Quyết định này.

### **1.1- Dịch vụ khiêu vũ:**

1.1.1- Hiện trạng: Tổng số điểm đã cấp phép: 0 điểm.

1.1.2- Quy hoạch:

Tạm ngưng cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy phép hành nghề hoạt động khiêu vũ.

### **1.2- Dịch vụ karaoke:**

1.2.1- Hiện trạng:

Tổng số điểm đã cấp phép: 26 điểm, gồm có:

+ Số điểm đang hoạt động ổn định: 18 điểm;

+ Số điểm tạm ngưng hoạt động: 02 điểm;

+ Số điểm đã ngưng hoạt động: 06 điểm.

1.2.2- Quy hoạch:

a) Tổng số điểm cho phép hoạt động: 35 điểm, gồm có:

+ Số điểm tiếp tục hoạt động: 20 điểm;

+ Số điểm cấp mới: 15 điểm (tại các phường 1, 3, 4, 6, 7, 8, 10, 11, 13 và 14)

b) Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy phép hành nghề: 06 điểm.

### **1.3- Dịch vụ bán và cho thuê băng đĩa hình:**

1.3.1- Hiện trạng:

Tổng số điểm đã cấp phép: 171 điểm, gồm có:

+ Số điểm đang hoạt động ổn định: 153 điểm;

+ Số điểm tạm ngưng hoạt động: 15 điểm;

+ Số điểm đã ngưng hoạt động: 03 điểm.

1.3.2- Quy hoạch:

a) Tổng số điểm cho phép hoạt động: 166 điểm, gồm có:

+ Số điểm tiếp tục hoạt động: 153 điểm;

+ Số điểm cấp mới: 13 điểm (tại các phường 2, 3, 7, 8, 9 và 11)

b) Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy phép hành nghề: 18 điểm.

### **1.4 - Dịch vụ bán băng đĩa nhạc:**

1.4.1- Hiện trạng:

Tổng số điểm đã cấp phép: 95 điểm, gồm có:

+ Số điểm đang hoạt động ổn định: 74 điểm;

+ Số điểm tạm ngưng hoạt động: 20 điểm;

+ Số điểm đã ngưng hoạt động: 01 điểm.

1.4.2- Quy hoạch:

a) Tổng số điểm cho phép hoạt động: 94 điểm, gồm có:

+ Số điểm tiếp tục hoạt động: 74 điểm;

+ Số điểm cấp mới: 20 điểm (tại các phường 1, 2, 3, 4, 5, 7, 8, 9, 10 và

14)

b) Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 21 điểm

### **1.5- Dịch vụ trò chơi điện tử:**

1.5.1- Hiện trạng:

Tổng số điểm đã cấp phép: 107 điểm, gồm có:

+ Số điểm đang hoạt động ổn định: 69 điểm;

+ Số điểm đã ngưng hoạt động: 38 điểm.

1.5.2- Quy hoạch:

a) Tổng số điểm cho phép hoạt động: 86 điểm, gồm có:

+ Số điểm tiếp tục hoạt động: 69 điểm;

+ Số điểm cấp mới: 17 điểm (tại các phường 1, 2, 4, 7, 8, 10, 11 và 13)

b) Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 38 điểm

### **1.6- Dịch vụ vi tính:**

1.6.1- Hiện trạng:

Tổng số điểm đã cấp phép: 108 điểm.

1.6.2- Quy hoạch:

Tổng số điểm cho phép hoạt động: 120 điểm, gồm có:

+ Số điểm tiếp tục hoạt động: 106 điểm;

+ Số điểm cấp mới: 14 điểm (tại các phường 5, 6, 7, 9, 10 và 14)

### **1.7- Dịch vụ xoa bóp:**

1.7.1- Hiện trạng:

Tổng số điểm đã cấp phép: 04 điểm.

1.7.2- Quy hoạch:

a) Tổng số điểm cho phép hoạt động: 08 điểm, gồm có:

+ Số điểm tiếp tục hoạt động: 04 điểm;

+ Số điểm cấp mới: 04 điểm (tại các đơn vị: Trung tâm Y tế quận 6, Trung tâm Thể dục - Thể thao quận 6, Trung tâm Văn hóa quận 6, Khu giải trí Bình Phú thuộc Công ty Xây dựng và Phát triển kinh tế quận 6).

b) Tạm ngưng cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề dịch vụ xoa bóp đối với đối tượng hộ kinh doanh cá thể.

**1.8 - Dịch vụ ăn uống, cà phê giải khát:**

1.8.1- Hiện trạng:

Tổng số điểm đã cấp phép: 391 điểm.

1.8.2- Quy hoạch:

a) Tổng số điểm cho phép hoạt động: 391 điểm.

b) Tạm ngưng cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với ngành nghề dịch vụ ăn uống, cà phê giải khát tại khu vực phường 13, phường 14 và đường Chợ Lớn, đường Bình Phú, đường Hậu Giang, đường Nguyễn Văn Luông (khu vực phường 10, 11 và 12).

**1.9- Dịch vụ lưu trú khách sạn, nhà trọ, phòng cho thuê:**

1.9.1- Hiện trạng:

Tổng số điểm đã cấp phép: 15 điểm.

1.9.2- Quy hoạch:

a) Tổng số điểm cho phép hoạt động: 15 điểm.

b) Tạm ngưng cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với ngành nghề dịch vụ lưu trú khách sạn, nhà trọ, phòng cho thuê tại khu vực trọng điểm phường 13 và phường 14; chỉ phát triển dịch vụ lưu trú khách sạn, tạm ngưng cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với ngành nghề dịch vụ lưu trú nhà trọ, phòng cho thuê tại các phường 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 và 12).

**1.10- Dịch vụ hớt tóc máy lạnh thanh nữ (hớt tóc nam có sử dụng thợ nữ):**

1.10.1- Hiện trạng:

Tổng số điểm đã cấp phép: 24 điểm.

1.10.2- Quy hoạch:

a) Tổng số điểm cho phép hoạt động: 24 điểm.

b) Tạm ngưng cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với ngành nghề dịch vụ hớt tóc máy lạnh thanh nữ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 30 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Văn hóa và Thông tin, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Thương mại, Giám đốc Sở Du lịch, Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Công an thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 6, Thủ trưởng các

đơn vị có liên quan và các cá nhân, tổ chức kinh doanh các ngành nghề nêu ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND/TP;
- Ủy ban nhân dân thành phố
- Ban TT-VH/TU;
- Ban VHXH/HĐND.TP;
- UBMTTQVN thành phố;
- Các Đoàn thể thành phố;
- Ủy ban nhân dân các quận - huyện;
- Báo, Đài thành phố;
- VPHĐ-UB: Các PVP, Các Tổ NCTH;
- Lưu (VX-T).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thành Tài**

**Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh**

# **Quy hoạch**

**Một số ngành nghề thương mại,**

**Dịch vụ văn hóa - xã hội “nhạy cảm”**

**Để phát sinh tệ nạn xã hội**

**trên địa bàn quận 6, giai đoạn 2004-2005**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2004/QĐ-UB  
ngày tháng 4 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố)